TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 16-8-2018.
V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Phan Tấn Cường;

2. Ông: Trần Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân *Huyện D, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Phan Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 208/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2018/ QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị N, sinh năm: 1993; địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (có mặt);

Bị đơn: Anh Huỳnh Đình Q, sinh năm: 1989; địa chỉ: Ấp K, xã CK, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 4 năm 2018 và bổ sung trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Huỳnh Thị N trình bày:

Chị và anh Q kết hôn ngày 08-02-2012, đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã CK, Huyện D; lý do chị xin ly hôn là do anh Q không chăm lo cho đến gia đình, thường ăn nhậu say rượu đập đồ dẫn đến vợ chồng thường cãi nhau, do sống

chung không hợp nhau nên đã sống li thân từ năm 2016 cho đến nay. Không còn tình cảm với anh Q, chị yêu cầu được li hôn.

Về con chung: Anh, chị có 01 người con chung tên Huỳnh Ngọc Thanh Ng, sinh ngày 10-10-2012; chị yêu cầu được nuôi con chung, chị không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có tài sản, không nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh Huỳnh Đình Q được Tòa án tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng anh Q từ bỏ quyền tham gia tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng Dân sự quy định; không vi phạm về tố tụng. Đối với bị đơn đã từ bỏ quyền tham tố tụng, tham gia phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu CK kiện của nguyên đơn. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí chị N chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, nghe các đương sự trình bày và hỏi tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Huỳnh Đình Q vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để đảm bảo việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị N và anh Q tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CK, Huyện D, tỉnh Tây Ninh ngày 08 tháng 02 năm 2012 nên được công nhận đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng do không hợp tính tình; không hợp nhau trong sinh hoạt. Anh Q thường uống rượu say về nhà đập phá tài sản nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Chị N đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Trong thời gian ly thân anh Q có tìm gặp chị N để bàn bạc việc đoàn tụ nhưng chị N không đồng ý.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của anh chị mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn quan tâm đến nhau, đã bỏ mặc nhau mạnh ai người đó sống từ năm 2016 cho đến nay, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh Q là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị N và anh Q có 01 con chung tên là Huỳnh Ngọc Thanh Ng, sinh ngày 10-10-2012; chị N yêu cầu được nuôi con chung, chị không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu của chị N phù hợp với quy

định của khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

[4] Về tài sản chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[5] Về nợ chung: Chị N khai không có.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu CK kiện của nguyên đơn về ly hôn, về con chung; về án phí chị N chịu 300.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và Gia đình; Điều 147, 227 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu CK kiện của chị Huỳnh Thị N đối với anh Huỳnh Đình Q.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Huỳnh Thị N được ly hôn với anh Huỳnh Đình Q.

2. Về quan hệ con chung: Chị N được trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Huỳnh Ngọc Thanh Ng, sinh ngày 10-10-2012; ghi nhận chị N không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Anh Q không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở anh Q thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung; về nợ chung: Chị N không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị N đã nộp theo biên lai số 0010410 ngày 13-4-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, ghi nhận chị N đã nộp xong án phí.

Quyền kháng cáo: Chị N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án; anh Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Q định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- Chi cục THADS Huyện D;
- Đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Văn Khanh